TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2018/HSST
Ngày 20-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Quốc Văn
Thẩm phán: Bà Lê Thị Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Oanh
Ông Nguyễn Thanh Long
Ông Hoàng Mạnh Cường - Cán bộ Đoàn cơ quan cấp tỉnh.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Đỗ Kim Oanh - Thư ký TAND tỉnh Thanh Hóa

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2018/TLST-HS ngày 03/10/2018 đối với bị cáo:

Lê Văn Th; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25 tháng 9 năm 2001; Tại: huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa (Khi phạm tội bị cáo 16 tuổi 09 tháng 04 ngày); Nơi cư trú: Thôn TT, xã ĐT, thành phố T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn T và bà Hoàng Thị M; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2018 đến ngày 03/7/2018 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện của bị cáo: Ông Lê Văn T (Bố bị cáo) sinh năm 1960;
Trú tại: Thôn TT, xã ĐT, thành phố T, tỉnh T, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Đại Xuân - Công ty Luật Hoàng An, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

Người bị hại: Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 1995 (Đã chết);
Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Hồ Văn S, sinh năm 1973 (Bố bị hại), có mặt.
2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1972 (Mẹ bị hại), có mặt.

Đều trú tại: Khu phố N, thị trấn R, huyện Đ, tỉnh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn T (Bố bị cáo) sinh năm 1960, có mặt;

Trú tại: Thôn TT, xã ĐT, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 29/6/2018, Lê Văn Th cùng các anh Nguyễn Văn T và Lê Văn D (là người cùng thôn) rủ nhau đi ăn đêm tại quán Tuấn Quỳnh ở thôn T, xã Đ, thành phố T. Khi vào trong quán, Lê Văn Th nhìn thấy anh Hồ Văn Đ đang ngồi ăn cùng với anh Đỗ Văn H và anh Phạm Văn P. Do trước đó khoảng một tháng, giữa Th và anh Đ xảy ra mâu thuẫn va chạm trong lúc đá bóng, khi thấy anh Đ nhìn mình thì Th bảo anh D và anh T đi sang quán khác.

Trên đường đến quán khác, Th nghĩ đến mâu thuẫn chưa được giải quyết và cho rằng anh Đ có hành động lườm mình, Th bảo anh D, anh T vào trong quán uống bia trước. Th đứng ngoài đường bắt xe taxi về nhà lấy một con dao nhọn có một lưỡi sắc dài 33 cm, giấu vào trong người rồi tiếp tục đi xe taxi đến quán Tuấn Quỳnh để tìm gặp anh Đ. Khi đến nơi, thấy anh Đ vẫn đang ngồi ăn tại đây, Th liền xông đến vung dao bằng tay phải chém về phía người anh Đ, thì anh Đ giơ tay lên đỡ rồi bỏ chạy theo hướng về xã Đ. Th cầm dao đuổi theo khoảng 160m thì đuổi kịp anh Đ ở vị trí trên đường ngay trước cổng nhà anh Nguyễn Đình D thuộc xóm L, xã Đ, thành phố T. Th vung dao bằng tay phải chém nhiều nhát thì anh Đ giơ tay trái lên đỡ, bị các nhát chém trúng vào tay. Lúc này Th hỏi anh Đ: *"Thằng đó có phải em ruột mi không mà mi cầm dao lùa tau"* - Ý Th muốn nhắc đến mâu thuẫn trước kia của Th và anh Đ. Nghe anh Đ trả lời: *"Không phải"*, Th bực tức cầm dao bằng tay phải hướng mũi xuống dưới và vung dao đâm một nhát vào ngực anh Đ theo chiều từ trên xuống, chếch chéo từ phải qua trái, ở tư thế đứng đối diện cách nhau khoảng 80 - 90cm, rồi Th rút dao ra khỏi ngực anh Đ. Anh Đ bị đâm nhưng vẫn chạy được vào trong khu vực phòng khách của nhà anh D. Lúc này anh Nguyễn Đình D can ngăn nên Th không đánh anh Đ thêm được nữa, bỏ chạy thoát khỏi hiện trường. Anh Hồ Văn Đ được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Đ và sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T, do vết thương quá nặng nên anh Đ đã tử vong.

Đến 02h20' ngày 30/6/2018, Lê Văn Th đến Cơ quan Công an xin đầu thú, khai báo hành vi phạm tội của mình và giao nộp con dao gây án.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường vụ án được xác định tại xã T và xóm L thuộc xã Đ, thành phố T, tỉnh T. Xóm T và xóm L nằm tại khu vực đường đi xã Đ đến ngã ba cầu T. Hiện trường xảy ra sự việc tại nhà chị Đàm Thị L và nhà chị T.

Nhà chị Đàm Thị L có mặt tiền quay hướng Nam, tiếp giáp với đường đi xã Đ. Phía Tây giáp nhà anh Đ, phía Đông giáp nhà anh L. Nhà chị L có cửa ra

vào bằng cửa sắt mở vào phía trong. Gian bán bình bên ngoài lợp bằng tôn, phía trong là phòng khách, phòng ngủ lợp mái bằng. Ngay phía trước nhà chị L trên mặt đường phát hiện các dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) dạng nhỏ giọt theo chiều từ Đông Bắc - Tây Nam dài khoảng 24m. Hệ thống các vết màu nâu đỏ (nghi máu) đầu vết cách cột điện ký hiệu 3A về phía Nam là 4,9m. Bên trong nhà chị L phòng khách có kê một bộ bàn ghế gỗ dọc theo hướng Nam - Bắc: Gồm một ghế dài kê sát tường phía Tây, một bàn gỗ mặt kính, hai ghế đơn. Hiện tại trên mặt kính (mặt bàn) có vết màu nâu đỏ (nghi máu) KT(1 x 0,5)cm tại tường phía Tây trên mặt tường có các vết màu nâu đỏ (nghi máu) dạng máu bắn trong diện (4,5 x 19)cm, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, phần dưới vết cách chân tường 63cm, cách tường phía Bắc 97cm.

Mở rộng hiện trường, từ nhà chị L về phía Đông (hướng ra ngã ba cầu T) khoảng 160m là nhà chị T. Ngôi nhà có mặt tiền quay hướng Nam. Phía Tây giáp nhà anh H, phía Đông giáp nhà T, phía Nam là đường đi xã Đ và nhà anh H. Từ nhà T đến ngã ba cầu T là 18m. Tại phía trước nhà T trên vỉa hè có kê một bàn gỗ đơn, phía dưới gầm ghế phát hiện một vỏ bao vải màu đen KT (33 x 7,5)cm, vỏ bao vải màu đen cách mép đường (mép vỉa hè phía trước nhà T) là 140cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Hồ Văn Đ, vào hồi 03h10' ngày 30/6/2018 tại nhà xác Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

Tử thi có chiều dài 1,7 m, thể tạng trung bình và đang trong thời kỳ co cứng. Phía trên mặc áo phông cộc tay màu đỏ đen, dưới mặc quần đùi màu nâu đen. Hiện tại áo phông đó bị cắt rời phần thân trước (cắt trong quá trình cấp cứu nạn nhân); áo và quần bám dính, ngấm nhiều máu. Tại phần thân áo trước bên trái vị trí ngực áo có vết rách vải dài 3,7cm, bờ mép vết gọn. Tại phần thân áo sau vùng lưng trái có 02 (hai) vết rách vải áo sát nhau, đều lần lượt là 2,3 cm và 0,6cm, bờ mép hai vết gọn.

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

- Vùng đầu có tóc che phủ, vùng mặt, vùng cổ không thấy dấu vết tổn thương.

- Vết rách da, cơ dạng hình bầu dục KT (4,8 x 2,3)cm cách 3,5cm trong nỳm vỳ trái, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, bờ mép vết gọn, sắc. Tại sát bên trái mép dưới của vết, có vết rách da không rõ hình KT (0,8 x 0,6)cm, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, bờ mép vết sắc, gọn.

- Vết rách da không rõ hình KT(6,5 x 2,5)cm, tại mặt sau ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, chiều hướng vết từ sau về trước, từ trái qua phải, bờ mép vết sắc, gọn. Ngay sát phần cuối vết, tại mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái có 03 đường xước da nhỏ theo chiều từ sau về trước, từ trái qua phải, các đường xước có bề rộng 0,1cm.

- Vết rách da, cơ không rõ hình KT (6 x 3)cm tại mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay trái, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, bờ mép vết sắc, gọn.

- Vết rách da, cơ không rõ hình KT (7 x 1,5)cm tại mặt ngoài sau 1/3 dưới cẳng tay trái, chiều hướng vết từ sau về trước, từ trên xuống dưới bờ mép vết

sắc, gọn. Tại cuối vết có vết rách da không rõ hình KT (4 x 0,6) cm, chiều hướng vết từ trước về sau, từ dưới lên trên, bờ mép vết sắc, gọn.

- 04 (bốn) vết rách da nhẹ không rõ hình nằm cạnh nhau, song song với nhau tại mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng tay trái, chiều hướng các vết từ trái qua phải, các vết nằm trong diện (5 x 1,5)cm, trong đó vết lớn nhất KT(1,7 x 0,15)cm, vết nhỏ nhất có KT(0,7 x 0,1)cm.

- 06 (sáu) vết rách da nhẹ song song nằm sát nhau trong diện (7,5 x 2,5)cm tại mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay trái, chiều hướng các vết từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, vết lớn nhất KT (2,5 x 0,15)cm; vết nhỏ nhất KT (0,5 x 0,1) cm.

- 02 (hai) vết rách da nhẹ nằm chéo nhau tại vùng lưng trái, vết thứ nhất KT (8,5 x 0,3)cm có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, vết thứ hai có KT (6,5 x 0,3)cm có chiều hướng từ dưới lên trên, chếch từ phải qua trái.

- Mặt trên vai trái, mặt trên vai phải, lòng bàn tay phải, mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải và mu bàn chân phải có các vết xây xước da không rõ hình đã đóng vảy màu nâu đen (vết cũ).

Mổ tử thi:

- Rạch da đầu: Tổ chức da đầu không có tổn thương. Cơ thái dương hai bên màu sắc đồng nhất không có tổn thương. Xương hộp sọ trắng đều, các đường khớp liền kín không có tổn thương.

- Mở hộp sọ: Màng cứng không bị rách. Tổ chức nóo không bị tổn thương.

- Rạch da cổ, ngực, bụng: Tổ chức dưới da vùng khoang liên sườn 4,5 bên trái bị rách, đứt, tụ máu. Đứt đầu trong sụn sườn 5,6 bên trái, sát xương ức.

Khoang ngực, ổ bụng có khoảng 2,5 lít máu đông lẫn máu loóng. Khoang ngoài tim bị rách. Đứt một phần cơ tim vùng mỏm tim KT(2,6x1,2)cm. Hai phổi nhợt nhạt và xẹp. Rãnh thương từ khoang liên sườn 4,5 bên trái làm đứt sụn sườn 5,6 bên trái, xuyên vào lồng ngực, xuyên qua khoang màng tim, xuyên rách mỏm tim, xuyên qua cơ hoành, xuyên qua thùy gan trái, kích thước vết rách mặt trước thùy gan trái (3,7x0,6)cm, kích thước vết rách mặt sau thùy gan trái (2,2x0,5)cm. Rãnh thương đi vào vùng mạch nối nhỏ gây tụ máu mạch nối nhỏ.

Lách không bị tổn thương. Dạ dày có nhiều thức ăn đang nhuyễn. Niêm mạc dạ dày không có tổn thương.

Ngoài ra các nội tạng khác trong ổ bụng không thấy có tổn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1315/GĐPY-PC54 ngày 02/7/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Th Húa, kết luận nguyên nhân chết của anh Hồ Văn Đ là: *"Sốc mất máu do vết thương đứt cơ tim, xuyên thấu gan trái"*.

Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) con dao (dạng dao nhọn) dài 33cm, phần lưỡi và cán đều có màu đen, lưỡi dao dài 21cm, có một lưỡi sắc, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 4,5cm, lưỡi dao có khắc dòng chữ KNIVES, cán dao bọc cao su màu đen.

- 01 (một) vỏ bao vải màu đen KT (33x7,5)cm.

Kết quả giám định ADN đối với dấu vết máu thu được tại hiện trường, máu của nạn nhân và dấu vết trên con dao thể hiện:

- *Dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) thu được tại hiện trường là máu của nạn nhân Hồ Văn Đ và trên con dao nhọn ghi thu trong vụ án gửi giám định có dấu vết máu của Hồ Văn Đ.*

Gia đình bị cáo đã giao tiền cho gia đình bị hại 02 lần, tổng số tiền là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng. Hai bên thống nhất việc bồi thường chi phí và tổn thất tinh thần đã giải quyết xong, không có ý kiến, đề nghị gì nữa.

Cáo trạng số 41/CT-VKS-P2 ngày 02/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá truy tố Lê Văn Th về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS. Tại phiên toà, đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS, điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, khoản 1 và khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Lê Văn Th từ 14 đến 15 năm tù.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú, khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi, đã cùng với gia đình bồi thường xong cho gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, khoản 1 và khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ, xử lý đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, của Điều tra viên, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Th khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do mâu thuẫn giữa Th và anh Đ trước đó, khi gặp anh Đ vào khoảng 22h30' ngày 29/6/2018 ở quán Tuấn Quỳnh, Th đã nảy sinh ý đồ đánh trả thù giải quyết mâu thuẫn. Th về nhà lấy một con dao nhọn dài 33 cm, quay lại quán và lập tức xông vào chém anh Đ. Mặc dù anh Đ đã bỏ chạy được một quãng xa, nhưng Th vẫn cố đuổi theo chém nhiều nhát, cuối cùng là dùng dao đâm trúng vào ngực anh Đ. Dù được mọi người đưa đi cấp cứu ngay lúc ấy, nhưng anh Đ đã tử vong tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1315/GĐPY-PC54 ngày 02/7/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, anh Đ bị nhiều vết thương phần mềm ở tay trái và một vết thương sâu ở ngực trái. Cụ thể vết ở ngực trái có rãnh thương từ khoang liên sườn 4,5 bên trái làm đứt sụn sườn 5,6 bên trái, xuyên vào lồng ngực, xuyên qua khoang màng tim, xuyên rách mỏm tim, xuyên qua cơ hoành, xuyên qua thùy gan trái, kích thước

vết rách mặt trước thùy gan trái (3,7x0,6)cm, kích thước vết rách mặt sau thùy gan trái (2,2x0,5)cm. Rãnh thương đi vào vùng mạc nối nhỏ gây tụ máu mạc nối nhỏ. Qua khám nghiệm đã kết luận nguyên nhân chết của anh Hồ Văn Đ là: *"Sốc mất máu do vết thương đứt cơ tim, xuyên thấu gan trái"*. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của Lê Văn Th dùng dao đâm vào ngực trái gây nên vết thương trầm trọng, sốc mất máu đã dẫn đến cái chết của anh Đ.

[3] Bị cáo Th có đủ năng lực nhận thức được hành vi dùng hung khí là dao nhọn đâm thủng ngực người khác có thể sẽ tước đi tính mạng của họ, nhưng Th đã lạnh lùng ra tay và hậu quả là anh Đ đã tử vong. Hành vi của Lê Văn Th xâm phạm tính mạng của người khác có tính chất côn đồ nên phạm vào tội "*Giết người*" thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS.

[4] Quyết định và quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân về truy tố và xử lý đối với bị cáo Th là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Đề nghị của Luật sư xem xét các tình tiết bị cáo khai báo thành khẩn, đã ra đầu thú, khi phạm tội đang là vị thành niên, đã cùng gia đình tích cực bồi thường để giảm nhẹ phạt cho bị cáo là đúng với quy định, được chấp nhận xem xét với mức độ phù hợp.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Giữa bị cáo và bị hại tuy trước đấy có xảy ra va chạm nhỏ nhặt đã lâu, khi gặp lại nhau không có xích mích gì mới nhưng bị cáo Th đã thù hận nặng nề, giải quyết mâu thuẫn với anh Đ theo kiểu giang hồ. Trong khi bị hại không đề phòng, không có sự chống trả, Th đã bất ngờ dùng dao tấn công đến cùng, hành động quyết liệt tước đi tính mạng của anh Đ một cách rất nhẫn tâm. Hành vi phạm tội của bị cáo Th là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự liều lĩnh hung tợn, coi thường tính mạng của người khác, bất chấp pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc để cải tạo đối với bị cáo, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo đã quyết liệt thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, nên bị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú, khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi nên suy nghĩ có phần chưa chín chắn. Gia đình và bị cáo cũng đã tích cực bồi thường và giải quyết xong phần dân sự với gia đình bị hại. Vì vậy, áp dụng quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, khoản 1 và 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 của BLHS để xử lý, giảm nhẹ.

[8] Qua vụ án cũng cho thấy gia đình bị cáo chưa thể hiện đầy đủ trách nhiệm đối với con đang là vị thành niên, coi nhẹ việc đánh giá tính cách để giáo dục cho bị cáo có nhận thức đúng đắn, sống có tình người. Gia đình cũng buông lỏng quản lý không phát hiện được con mình có tàng trữ hung khí nguy hiểm,

đêm khuya đi chơi tự do. Bản thân bị cáo Th đang chuẩn bị bước vào tuổi trưởng thành nhưng không có chí hướng lành mạnh mà lại cố chấp nhỏ nhen, sẵn sàng sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn trong các mối quan hệ, không tôn trọng đạo lý và kỷ cương xã hội. Những yếu tố ấy là nguyên nhân dẫn đến suy nghĩ lệch lạc và hành động nguy hiểm của bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã giao cho gia đình bị hại tổng số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng, hai bên đã tự giải quyết xong phần bồi thường, đại diện bị hại không yêu cầu gì nữa. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của các bên.

[10] Về vật chứng trong vụ án gồm: 01 con dao (dạng dao nhọn, 01 (một) vỏ bao vải màu đen (33x7,5) cm là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Lê Văn Th phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 90, khoản 1 và khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ khi tạm giữ ngày 30/6/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của hai gia đình bị hại và bị cáo về mức bồi thường chi phí và bù đắp tổn thất tinh thần tính chung là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng, đã giao nhận đủ cho nhau.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu công cụ phạm tội của Lê Văn Th để tiêu hủy gồm:

- 01 (một) con dao (dạng dao nhọn) dài 33cm, phần lưỡi và cán đều có màu đen, lưỡi dao dài 21cm, có một lưỡi sắc, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 4,5cm, lưỡi dao có khắc dòng chữ KNIVES, cán dao bọc cao su màu đen;

- 01 (một) vỏ bao vải màu đen KT (33x7,5)cm;

Tang vật đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, theo Biên bản giao nhận vật chứng số TV/2019/01 ngày 03/10/2018 giữa Phòng PC 02 Công an tỉnh Thanh Hóa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23, điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc Lê Văn Th phải chịu án phí HSST 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện của bị cáo, luật sư bào chữa, đại diện của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, đại diện của bị cáo, luật sư bào chữa, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT, THAHS Công an tỉnh TH;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo (qua Trại); Đại diện bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án, Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Quốc Văn